

Số: 268/QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả tốt nghiệp hệ trung cấp khóa 17 và các khóa cũ
Khóa thi tốt nghiệp ngày 16/9/2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKTCN ngày 18/8/2025 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-CDKTCN ngày 27/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc Ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế, theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ vào kết quả cuộc họp của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp năm 2025, xét tốt nghiệp hệ trung cấp K17 và các khóa cũ, ngày 03 tháng 10 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo – Cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tốt nghiệp đối với 252 học sinh hệ trung cấp khóa 17 và 05 học sinh hệ trung cấp khóa 16 – Khóa thi tốt nghiệp ngày 16/9/2025 gồm có:

| STT | LỚP | SỐ LƯỢNG | STT | LỚP | SỐ LƯỢNG |
|-----|------------|----------|-----|------------|----------|
| 1 | TC-CBMA17A | 18 | 12 | TC-HDDL17 | 19 |
| 2 | TC-CBMA17B | 14 | 13 | TC-KTDN17 | 7 |
| 3 | TC-CBMA17C | 24 | 14 | TC-KTML17A | 12 |
| 4 | TC-CBTP17 | 15 | 15 | TC-NVNH17 | 13 |
| 5 | TC-CNOT17A | 15 | 16 | TC-QTKS17A | 13 |
| 6 | TC-CNOT17B | 23 | 17 | TC-QTKS17B | 15 |
| 7 | TC-CNOT17C | 14 | 18 | TC-CBMA16D | 1 |
| 8 | TC-CNTT17A | 15 | 19 | TC-CGKL16 | 1 |
| 9 | TC-CNTT17B | 14 | 20 | TC-KTML16A | 1 |

| | | | | | |
|----|----------|----|----|------------|---|
| 10 | TC-ĐCN17 | 14 | 21 | TC-QTKS16B | 1 |
| 11 | TC-ĐĐT17 | 7 | 22 | TC-SCMT16 | 1 |

(có danh sách và bảng điểm kết quả kèm theo)

Điều 2. Các học sinh đạt tốt nghiệp có tên tại **Điều 1** được cấp bằng tốt nghiệp một lần.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo – Cơ sở vật chất, trưởng các đơn vị liên quan và học sinh, sinh viên có tên tại **Điều 1** căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổng thông tin điện tử của trường;
- Lưu :VT, ĐT-CSVC (2 bản).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Lực

**DANH SÁCH HỌC SINH HỆ TRUNG CẤP KHÓA 17 VÀ KHÓA CŨ, ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
KHÓA THI NGÀY 16/09/2025**

(Kèm theo Quyết định số: 268/QĐ-CDKTCN, ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

| TT | Họ và tên | | Giới tính | Ngày sinh | Nơi sinh | Lớp | LT chuyên môn | Thực hành | TBCHT | Điểm TN | Xếp loại tốt nghiệp | Ghi chú |
|----|------------------|-------|-----------|------------|-----------|------------|---------------|-----------|-------|---------|---------------------|---------|
| 1 | Bùi Bích | Duyên | Nữ | 08/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 6.5 | 8.5 | 8.1 | 8 | Giỏi | |
| 2 | Lê Thị Thu | Hiền | Nữ | 05/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 6.5 | 8 | 7.5 | 7.5 | Khá | |
| 3 | Phạm Gia | Huy | Nam | 17/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 7 | 7.5 | 8.2 | 7.8 | Khá | |
| 4 | Nguyễn Bảo | Kiệt | Nam | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 8 | 7 | 7.4 | 7.4 | Khá | |
| 5 | Hồ Lê Hoàng | Long | Nam | 28/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 7.5 | 7.5 | 6.6 | 7.1 | Khá | |
| 6 | Nguyễn Đình | Lượng | Nam | 24/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 8 | 7.5 | 7.2 | 7.4 | Khá | |
| 7 | Phạm Bình | Minh | Nam | 08/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 6 | 8 | 7.1 | 7.2 | Khá | |
| 8 | Lê Tấn | Nam | Nam | 06/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 7.5 | 8 | 7.1 | 7.5 | Khá | |
| 9 | Nguyễn Bá | Nghĩa | Nam | 04/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 9.5 | 8 | 7.3 | 7.9 | Khá | |
| 10 | Trương Thái Thảo | Nhi | Nữ | 17/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 5 | 7.5 | 7.7 | 7.2 | Khá | |
| 11 | Dương Hoài | Phong | Nam | 02/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 6.5 | 7.5 | 7.5 | 7.3 | Khá | |
| 12 | Lê Hoàng Nhật | Phong | Nam | 12/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 6.5 | 7.5 | 7.5 | 7.3 | Khá | |
| 13 | Trần Như | Quỳnh | Nữ | 13/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 5 | 8 | 8 | 7.5 | Khá | |
| 14 | Bùi Ngọc | Thái | Nam | 27/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 6 | 7 | 7.5 | 7.1 | Khá | |
| 15 | Nguyễn Anh | Tiến | Nam | 24/03/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 7.5 | 9 | 6.9 | 7.7 | Khá | |
| 16 | Nguyễn Thanh | Tú | Nam | 01/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 7.5 | 7.5 | 7.4 | 7.5 | Khá | |
| 17 | Đoàn Văn Thái | Tuấn | Nam | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 6.5 | 7.5 | 7.6 | 7.4 | Khá | |
| 18 | Đào Nhật | Vy | Nữ | 18/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 10 | 8.5 | 8.2 | 8.6 | Giỏi | |

| | | | | | | | | | | | | |
|----|---------------------|--------|-----|------------|-----------------|------------|-----|-----|-----|-----|------------|--|
| 19 | Nguyễn Thành | Đạt | Nam | 06/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 5 | 8 | 7.3 | 7.2 | Khá | |
| 20 | Dương Thanh | Hà | Nữ | 20/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 9.5 | 9 | 8.2 | 8.7 | Giỏi | |
| 21 | Nguyễn Xuân | Hiệp | Nam | 14/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 9 | 8 | 7.4 | 7.9 | Khá | |
| 22 | Nguyễn Lê Vân | Khánh | Nữ | 06/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 6 | 9 | 7.8 | 7.9 | Khá | |
| 23 | Nguyễn Việt Ngọc | Khuê | Nữ | 21/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 7 | 8.5 | 7.9 | 8 | Khá | |
| 24 | Leemann Trần Phương | Lyn | Nữ | 02/11/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 5.5 | 8 | 7.1 | 7.1 | Khá | |
| 25 | Bùi Lê Hữu | Minh | Nam | 24/08/2006 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 9 | 8 | 7.9 | 8.1 | Giỏi | |
| 26 | Võ Duy | Minh | Nam | 06/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 7 | 8.5 | 7.3 | 7.7 | Khá | |
| 27 | Voòng Nguyễn Thúy | Nga | Nữ | 25/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 9.5 | 8.5 | 7.5 | 8.2 | Giỏi | |
| 28 | Nguyễn Vũ Quốc | Phong | Nam | 05/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 10 | 9 | 8.1 | 8.7 | Giỏi | |
| 29 | Trần Minh | Phước | Nam | 06/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 9.5 | 8.5 | 7.3 | 8.1 | Giỏi | |
| 30 | Lê Thanh | Thùy | Nữ | 18/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 9.5 | 8.5 | 7.9 | 8.4 | Giỏi | |
| 31 | Trần Ngọc Thanh | Thủy | Nữ | 04/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 10 | 8.5 | 8 | 8.5 | Giỏi | |
| 32 | Phạm Đăng Minh | Trang | Nữ | 28/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 10 | 8.5 | 7.6 | 8.3 | Giỏi | |
| 33 | Huỳnh Thùy | Anh | Nữ | 13/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 5 | 8.5 | 7.9 | 7.6 | Khá | |
| 34 | Nguyễn Hoàng Gia | Bảo | Nam | 26/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 9.5 | 8.5 | 7.5 | 8.2 | Giỏi | |
| 35 | Trần Thanh | Bình | Nam | 16/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 7 | 7.5 | 7.2 | 7.3 | Khá | |
| 36 | Trần Thanh | Cường | Nam | 18/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 6 | 8 | 7.3 | 7.3 | Khá | |
| 37 | Trương Quang | Đạt | Nam | 08/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 10 | 8.5 | 8 | 8.5 | Giỏi | |
| 38 | Nguyễn Hữu Đức | Dũng | Nam | 31/10/2008 | TP. Hồ Chí Minh | TC-CBMA17C | 6 | 8 | 7.6 | 7.5 | Khá | |
| 39 | Cao Lê Hương | Hân | Nữ | 23/07/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 8 | 8 | 6.6 | 7.3 | Khá | |
| 40 | Lê Nguyễn Ngọc | Hân | Nữ | 20/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 10 | 8 | 7.3 | 8 | Giỏi | |
| 41 | Huỳnh Minh | Hoàng | Nam | 22/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 6.5 | 7 | 6.6 | 6.7 | Trung bình | |
| 42 | Lê Minh | Huy | Nam | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 9 | 7 | 7.1 | 7.4 | Khá | |
| 43 | Nguyễn Hoàng Thuýên | Kim | Nam | 23/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 9.5 | 7.5 | 7.2 | 7.7 | Khá | |
| 44 | Ngô Hải | Long | Nam | 02/07/2008 | Hà Nội | TC-CBMA17C | 8.5 | 7.5 | 7.4 | 7.6 | Khá | |
| 45 | Phạm Thị Nhật | My | Nữ | 21/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 6.5 | 8.5 | 7.4 | 7.6 | Khá | |
| 46 | Lê Phan Yên | Nhi | Nữ | 04/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 9.5 | 9 | 8.5 | 8.8 | Giỏi | |
| 47 | Ngô Thị Kim | Phượng | Nữ | 03/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 8 | 8.5 | 8.2 | 8.3 | Giỏi | |
| 48 | Nguyễn Đức | Tài | Nam | 18/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 9.5 | 8.5 | 7.3 | 8.1 | Khá | |
| 49 | Phan Nguyễn Thanh | Tâm | Nữ | 29/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 5.5 | 8 | 7.6 | 7.4 | Khá | |

| | | | | | | | | | | | | |
|----|----------------------|--------|-----|------------|-----------|------------|-----|-----|-----|-----|------------|--|
| 50 | Lưu Lê Quang | Thắng | Nam | 14/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 9.5 | 8 | 7.3 | 7.9 | Khá | |
| 51 | Nguyễn Hồng | Thiện | Nam | 30/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 9 | 7.5 | 7.2 | 7.6 | Khá | |
| 52 | Nguyễn Thị | Thương | Nữ | 08/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 10 | 8 | 7.6 | 8.1 | Giỏi | |
| 53 | Lê Nguyễn Minh | Tiến | Nam | 31/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 7 | 8 | 7.2 | 7.4 | Khá | |
| 54 | Vũ Đình | Tiến | Nam | 23/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 8.5 | 8 | 7.4 | 7.8 | Khá | |
| 55 | Trần Dương Tường | Vy | Nữ | 29/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17C | 9.5 | 8 | 7.5 | 8 | Giỏi | |
| 56 | Đặng Thị | Yến | Nữ | 24/02/2008 | Nghệ An | TC-CBMA17C | 9.5 | 8 | 7.5 | 8 | Giỏi | |
| 57 | Phạm Thị Kim | Chi | Nữ | 14/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 5 | 7 | 7.8 | 7.1 | Khá | |
| 58 | Dương Thị Phương | Danh | Nữ | 05/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 8 | 7 | 7.6 | 7.5 | Khá | |
| 59 | Nguyễn Quốc | Dương | Nam | 04/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 9 | 9 | 8.5 | 8.8 | Giỏi | |
| 60 | Tổng Thị Mỹ | Duyên | Nữ | 20/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 9.5 | 6.5 | 6.9 | 7.2 | Khá | |
| 61 | Phạm Nhật Minh | Khôi | Nam | 21/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 8.5 | 7 | 6.6 | 7.1 | Khá | |
| 62 | Nguyễn Thành | Lợi | Nam | 19/08/2007 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 6.5 | 8 | 7.9 | 7.7 | Khá | |
| 63 | Nguyễn Thị An | Miên | Nữ | 05/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 10 | 9 | 8.8 | 9.1 | Xuất sắc | |
| 64 | Thái Nguyễn Ngọc Anh | Nguyên | Nam | 13/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 7.5 | 8 | 7.2 | 7.5 | Khá | |
| 65 | Nguyễn Ngọc Yến | Nhi | Nữ | 25/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 5.5 | 7.5 | 7.7 | 7.3 | Khá | |
| 66 | Lê Thụy Thiên | Phúc | Nữ | 02/12/2007 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 5 | 7 | 6.9 | 6.6 | Trung bình | |
| 67 | Lê Nhân | Tâm | Nam | 19/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 6.5 | 6.5 | 6.2 | 6.4 | Trung bình | |
| 68 | Trịnh Trần Minh | Thư | Nữ | 05/02/2005 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 10 | 5 | 6.5 | 6.6 | Trung bình | |
| 69 | Đỗ Văn | Toàn | Nam | 05/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 9 | 7.5 | 6.3 | 7.2 | Khá | |
| 70 | Nguyễn Thành | Tuân | Nam | 23/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 7.5 | 8 | 6.6 | 7.2 | Khá | |
| 71 | Nguyễn Thị Ngọc | Ý | Nữ | 21/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBTP17 | 8 | 8 | 7.3 | 7.7 | Khá | |
| 72 | Nguyễn Thái | Bảo | Nam | 16/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 6 | 8 | 6.8 | 7.1 | Khá | |
| 73 | Hồng Anh Gia | Cát | Nam | 25/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 5 | 7.5 | 6.7 | 6.7 | Trung bình | |
| 74 | Nguyễn Quốc | Huy | Nam | 28/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 5 | 8 | 6.3 | 6.7 | Trung bình | |
| 75 | Phan Tấn | Khải | Nam | 29/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 8 | 7 | 6.8 | 7.1 | Khá | |
| 76 | Lý Minh | Khang | Nam | 06/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 5 | 5.5 | 6.6 | 6 | Trung bình | |
| 77 | Trương Bảo | Khiêm | Nam | 09/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 5 | 7.5 | 6.7 | 6.7 | Trung bình | |
| 78 | Huỳnh Nhật | Minh | Nam | 03/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 9.5 | 8.5 | 7.6 | 8.2 | Giỏi | |
| 79 | Nguyễn Trương Bảo | Nguyên | Nam | 15/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 5 | 8 | 7.8 | 7.4 | Khá | |
| 80 | Huỳnh Minh | Nhân | Nam | 19/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 6 | 6.5 | 6.9 | 6.6 | Trung bình | |

| | | | | | | | | | | | |
|-----|-------------------|--------|-----|------------|-----------|------------|-----|-----|-----|-----|------------|
| 81 | Phùng Thế | Nhát | Nam | 08/10/2005 | Đắk Lắk | TC-CN0T17A | 6 | 7.5 | 7.2 | 7.1 | Khá |
| 82 | Trần Nguyễn An | Phước | Nam | 17/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17A | 7 | 7 | 6.8 | 6.9 | Trung bình |
| 83 | Lê Nhật | Tiến | Nam | 10/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17A | 5 | 8.5 | 6.9 | 7.1 | Khá |
| 84 | Nguyễn Minh | Tú | Nam | 09/06/2008 | Đồng Nai | TC-CN0T17A | 6.5 | 7 | 6.8 | 6.8 | Trung bình |
| 85 | Nguyễn Hoàng | Vũ | Nam | 29/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17A | 5.5 | 7 | 7 | 6.8 | Trung bình |
| 86 | Trần Tuấn | Vũ | Nam | 07/02/2003 | Khánh Hòa | TC-CN0T17A | 5 | 7 | 7.7 | 7 | Khá |
| 87 | Trần Huỳnh Tuấn | Anh | Nam | 29/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 7.5 | 7.2 | 6.9 | Trung bình |
| 88 | Phan Quốc Huy | Chương | Nam | 24/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 7 | 7.1 | 6.7 | Trung bình |
| 89 | Võ Thành | Đức | Nam | 08/08/2007 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 6 | 9 | 7.6 | 7.8 | Khá |
| 90 | Nguyễn Thuận | Hóa | Nam | 19/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 8 | 7 | 6.7 | 7 | Khá |
| 91 | Nguyễn Tuấn Quốc | Hung | Nam | 05/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 7.5 | 7.1 | 6.9 | Trung bình |
| 92 | Nguyễn Quốc | Huy | Nam | 18/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 8 | 6.6 | 6.8 | Trung bình |
| 93 | Huỳnh Hùng | Khải | Nam | 05/11/2004 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 10 | 8.5 | 6.7 | 7.9 | Khá |
| 94 | Nguyễn Phúc An | Khang | Nam | 20/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 6 | 5.5 | 7 | 6.3 | Trung bình |
| 95 | Nguyễn Khắc | Khiêm | Nam | 24/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 5 | 6.5 | 5.8 | Trung bình |
| 96 | Hoàng Đăng | Khoa | Nam | 09/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5.5 | 7.5 | 7.1 | 7 | Khá |
| 97 | Nguyễn Huỳnh Ngọc | Kiên | Nam | 07/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 7.5 | 6.5 | 6.6 | Trung bình |
| 98 | Bùi Hoàng Xuân | Kỳ | Nam | 20/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 8.5 | 6.7 | 7 | Khá |
| 99 | Cao Minh | Lợi | Nam | 03/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 6.5 | 8.5 | 7.6 | 7.7 | Khá |
| 100 | Huỳnh Bảo | Long | Nam | 23/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 8 | 7 | 7 | Khá |
| 101 | Nguyễn Phạm Công | Nghĩa | Nam | 16/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 5.5 | 6.8 | 6.1 | Trung bình |
| 102 | Phan Tấn | Phong | Nam | 04/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 7 | 7 | 7.4 | 7.2 | Khá |
| 103 | Trần Nguyễn Hồng | Phước | Nam | 08/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 8.5 | 8 | 7.2 | 7.7 | Khá |
| 104 | Chế Hữu | Tài | Nam | 21/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 7 | 6.7 | 6.5 | Trung bình |
| 105 | Nguyễn Trần Đức | Tài | Nam | 24/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 7.5 | 6.9 | 6.8 | Trung bình |
| 106 | Nguyễn Ngọc Minh | Tiến | Nam | 28/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 7 | 7 | 6.8 | 6.9 | Trung bình |
| 107 | Võ Mạnh | Trí | Nam | 11/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 5 | 8 | 6.9 | 7 | Khá |
| 108 | Bồ Quốc | Tuấn | Nam | 28/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 7.5 | 7 | 7 | 7.1 | Khá |
| 109 | Lê Trí | Tường | Nam | 23/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17B | 6 | 7.5 | 6.4 | 6.7 | Trung bình |
| 110 | Nguyễn Công | Danh | Nam | 27/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17C | 5 | 6.5 | 6.4 | 6.2 | Trung bình |
| 111 | Đỗ Nguyễn Tấn | Đạt | Nam | 23/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CN0T17C | 5 | 7 | 7 | 6.7 | Trung bình |

| | | | | | | | | | | | | |
|-----|------------------|-------|-----|------------|-----------|------------|-----|-----|-----|-----|------------|--|
| 112 | Đình Minh | Hiếu | Nam | 31/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 9.5 | 7 | 7.2 | 7.5 | Khá | |
| 113 | Hồ Sỹ | Hiếu | Nam | 22/04/2007 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 9 | 9 | 6.9 | 8 | Giỏi | |
| 114 | Nguyễn Xuân | Hòa | Nam | 10/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 8 | 7 | 7.2 | 7.3 | Khá | |
| 115 | Trần Quốc | Hung | Nam | 28/06/2006 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 5 | 7 | 6.7 | 6.5 | Trung bình | |
| 116 | Lê Hoàng Anh | Huy | Nam | 11/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 7 | 7.5 | 6.6 | 7 | Khá | |
| 117 | Nguyễn Trung | Khải | Nam | 03/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 8 | 7.5 | 7 | 7.3 | Khá | |
| 118 | Hồ Minh | Khang | Nam | 17/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 5 | 7 | 6.7 | 6.5 | Trung bình | |
| 119 | Trần Đức | Khiêm | Nam | 30/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 5 | 7.5 | 7.3 | 7 | Khá | |
| 120 | Lê Văn Anh | Kiệt | Nam | 07/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 7.5 | 7 | 6.4 | 6.8 | Trung bình | |
| 121 | Vương Trọng Trí | Nhân | Nam | 06/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 5 | 7 | 6.8 | 6.6 | Trung bình | |
| 122 | Lê Vũ Minh | Tâm | Nam | 13/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 5 | 9 | 7.5 | 7.6 | Khá | |
| 123 | Nguyễn Ngọc | Tý | Nam | 18/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 7 | 9.5 | 8.1 | 8.4 | Giỏi | |
| 124 | Mạc Tuấn | Anh | Nam | 11/10/2006 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 7.5 | 8 | 6.8 | 7.3 | Khá | |
| 125 | Phạm Tiến | Đạt | Nam | 28/12/2006 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 6.5 | 6 | 6.6 | 6.4 | Trung bình | |
| 126 | Nguyễn Đình | Đức | Nam | 04/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 8 | 9 | 7.8 | 8.2 | Giỏi | |
| 127 | Nguyễn Khải | Hoàn | Nam | 06/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 7.5 | 8 | 7.3 | 7.6 | Khá | |
| 128 | Phó Phúc | Hung | Nam | 13/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 8.5 | 7.5 | 6.9 | 7.4 | Khá | |
| 129 | Nguyễn Thanh | Lâm | Nam | 18/10/2006 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 6 | 6.5 | 7.4 | 6.9 | Trung bình | |
| 130 | Đình Huỳnh Uyên | Linh | Nữ | 10/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 5.5 | 6 | 6.6 | 6.2 | Trung bình | |
| 131 | Lê Ngọc Gia | Mẫn | Nữ | 16/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 8.5 | 6 | 7.5 | 7.2 | Khá | |
| 132 | Trần Thanh | Son | Nam | 12/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 7.5 | 6.5 | 7.1 | 7 | Khá | |
| 133 | Lê Chí | Thiện | Nam | 01/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 7.5 | 6.5 | 7.2 | 7 | Khá | |
| 134 | Trần Đỗ Phương | Thu | Nữ | 17/01/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 8 | 6 | 7 | 6.8 | Trung bình | |
| 135 | Đoàn Khánh | Trang | Nữ | 18/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 8 | 6 | 7.1 | 6.9 | Trung bình | |
| 136 | Nguyễn Minh | Triết | Nam | 15/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 7 | 6.5 | 7.1 | 6.9 | Trung bình | |
| 137 | Nguyễn Quỳnh Nhã | Uyên | Nữ | 15/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 7.5 | 7 | 7 | 7.1 | Khá | |
| 138 | Nguyễn Lê Chí | Viễn | Nam | 29/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 5 | 7.5 | 7 | 6.8 | Trung bình | |
| 139 | Võ Quốc | Anh | Nam | 16/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 7.5 | 5.5 | 6.5 | 6.3 | Trung bình | |
| 140 | Nguyễn Trung | Đạt | Nam | 06/11/2005 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 8.5 | 7.5 | 6.7 | 7.3 | Khá | |
| 141 | Lê Ngọc | Đông | Nam | 19/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 5.5 | 6 | 6.3 | 6.1 | Trung bình | |
| 142 | Ngô Quốc | Duy | Nam | 20/12/2007 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 6.5 | 9 | 7.6 | 7.9 | Khá | |

| | | | | | | | | | | | |
|-----|-------------------|-------|-----|------------|-----------|------------|-----|-----|-----|-----|------------|
| 143 | Hồ Ngọc | Hải | Nam | 08/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 8 | 6.5 | 7.3 | 7.2 | Khá |
| 144 | Đào Minh | Hoàng | Nam | 21/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 7.5 | 6 | 6.7 | 6.6 | Trung bình |
| 145 | Trần Quốc | Hung | Nam | 17/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 5.5 | 8 | 6.6 | 6.9 | Trung bình |
| 146 | Nguyễn Ngọc Anh | Khoa | Nam | 04/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 6 | 8 | 6.4 | 6.9 | Trung bình |
| 147 | Nguyễn Trần Đăng | Khôi | Nam | 06/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 6.5 | 5 | 6.8 | 6.2 | Trung bình |
| 148 | Trần Quốc | Nhân | Nam | 17/11/2007 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 8 | 7.5 | 6.7 | 7.2 | Khá |
| 149 | Nguyễn Ngọc Ý | Nhi | Nữ | 27/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 5 | 7 | 7.1 | 6.7 | Trung bình |
| 150 | Phạm Tiến | Quốc | Nam | 14/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 8 | 7 | 7.7 | 7.5 | Khá |
| 151 | Nguyễn Thảo Ngọc | Trang | Nữ | 03/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 7.5 | 7 | 7 | 7.1 | Khá |
| 152 | Nguyễn Bùi Minh | Triết | Nam | 30/10/2007 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 8.5 | 6 | 6.6 | 6.7 | Trung bình |
| 153 | Đặng Thê | Anh | Nam | 25/10/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 8 | 8 | 7 | 7.5 | Khá |
| 154 | Lương Ngọc Tuấn | Anh | Nam | 18/11/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 9 | 7 | 6.7 | 7.2 | Khá |
| 155 | Trần Đặng Xuân | Bách | Nam | 14/04/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 8.5 | 8.5 | 7.4 | 8 | Giỏi |
| 156 | Nguyễn Hữu Tài | Chính | Nam | 08/10/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 9.5 | 7.5 | 7 | 7.6 | Khá |
| 157 | Hoàng Đức | Hiếu | Nam | 06/09/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 8 | 5.5 | 6.5 | 6.4 | Trung bình |
| 158 | Lê Minh | Hiếu | Nam | 12/11/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 7.5 | 6 | 6.7 | 6.6 | Trung bình |
| 159 | Trương Hà | Liêm | Nam | 16/05/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 5 | 8 | 7 | 7 | Khá |
| 160 | Nguyễn Thành | Nam | Nam | 09/02/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 9.5 | 8 | 8.1 | 8.3 | Giỏi |
| 161 | Văn Phú | Nghĩa | Nam | 12/11/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 9 | 6.5 | 6.6 | 7 | Khá |
| 162 | Phạm Lê Minh | Quân | Nam | 31/01/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 9.5 | 7.5 | 6.5 | 7.3 | Khá |
| 163 | Võ Văn | Son | Nam | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 9 | 7 | 6.5 | 7.1 | Khá |
| 164 | Nguyễn Duy | Thành | Nam | 21/07/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 5 | 8 | 6.6 | 6.8 | Trung bình |
| 165 | Trương Tấn | Thịnh | Nam | 31/08/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 5 | 8 | 6.6 | 6.8 | Trung bình |
| 166 | Hồ Đắc | Trực | Nam | 11/12/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 9.5 | 8 | 6.8 | 7.7 | Khá |
| 167 | Nguyễn Ngọc Thiên | Ân | Nam | 19/10/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17 | 6.5 | 7 | 7.1 | 7 | Khá |
| 168 | Giang Minh | Hải | Nam | 08/02/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17 | 7.5 | 8 | 7.1 | 7.5 | Khá |
| 169 | Nguyễn Hữu | Hiếu | Nam | 12/11/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17 | 6.5 | 6.5 | 6.7 | 6.6 | Trung bình |
| 170 | Thái Bá | Long | Nam | 28/06/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17 | 7.5 | 8 | 8 | 7.9 | Khá |
| 171 | Nguyễn Hoàng | Minh | Nam | 31/12/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17 | 8.5 | 7 | 7.3 | 7.4 | Khá |
| 172 | Nguyễn Minh | Sáng | Nam | 10/04/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17 | 6 | 7 | 7.2 | 6.9 | Trung bình |
| 173 | Nguyễn Ngọc Uy | Vũ | Nam | 05/05/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17 | 6 | 7 | 6.8 | 6.7 | Trung bình |

| | | | | | | | | | | | |
|-----|-------------------|--------|-----|------------|-----------|------------|-----|-----|-----|-----|------------|
| 174 | Nguyễn Huỳnh Trâm | Anh | Nữ | 03/08/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 5 | 5 | 6.6 | 5.8 | Trung bình |
| 175 | Nguyễn Hoa Trúc | Đào | Nữ | 08/11/2008 | Phú Yên | TC-HDDL17 | 9.5 | 7 | 7.2 | 7.5 | Khá |
| 176 | Dương Trung | Hiếu | Nam | 05/12/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 5.5 | 6 | 6.6 | 6.2 | Trung bình |
| 177 | Hồ Văn | Hoàng | Nam | 09/09/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 5.5 | 6 | 7.1 | 6.5 | Trung bình |
| 178 | Hoàng Xuân | Hung | Nam | 01/05/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 7 | 6.5 | 6.8 | 6.7 | Trung bình |
| 179 | Đặng Vũ | Khang | Nam | 07/04/2005 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 9.5 | 8.5 | 7.5 | 8.2 | Giỏi |
| 180 | Nguyễn Duy | Khang | Nam | 13/07/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 9.5 | 6.5 | 7.3 | 7.4 | Khá |
| 181 | Nguyễn Ngọc Bảo | Khanh | Nam | 24/04/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 5 | 6 | 7 | 6.3 | Trung bình |
| 182 | Lê Hoàng Nhã | Kỳ | Nữ | 05/11/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 5.5 | 6 | 7.3 | 6.6 | Trung bình |
| 183 | Nguyễn Trần | Lộc | Nam | 30/09/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 6 | 6.5 | 7.1 | 6.7 | Trung bình |
| 184 | Cao Phi | Long | Nam | 21/07/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 8.5 | 6 | 6.8 | 6.8 | Trung bình |
| 185 | Hồ Thịnh | Phú | Nam | 16/02/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 5.5 | 7 | 7.4 | 7 | Khá |
| 186 | Lê Thị Nhã | Phương | Nữ | 06/10/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 9.5 | 7 | 7.6 | 7.7 | Khá |
| 187 | Lương Thành | Tài | Nam | 10/04/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 9.5 | 7.5 | 7.7 | 7.9 | Khá |
| 188 | Lâu Nhộc Gia | Thanh | Nữ | 21/07/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 9 | 5.5 | 6.8 | 6.7 | Trung bình |
| 189 | Trần Thị Như | Thảo | Nữ | 04/09/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 9.5 | 6 | 6.9 | 7 | Khá |
| 190 | Nguyễn Thị | Trúc | Nữ | 06/07/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 9 | 7.5 | 7.6 | 7.8 | Khá |
| 191 | Lê Hoàng Nhã | Uyên | Nữ | 05/11/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 6 | 6.5 | 7.5 | 6.9 | Trung bình |
| 192 | Ngô Bùi Tú | Uyên | Nữ | 22/12/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 9.5 | 8.5 | 7.3 | 8.1 | Giỏi |
| 193 | Lê Hoàng Gia | Hân | Nữ | 07/08/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17 | 9.5 | 9 | 7.4 | 8.3 | Giỏi |
| 194 | Thái Thị Kim | Hồng | Nữ | 17/09/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17 | 5.5 | 9 | 7.4 | 7.6 | Khá |
| 195 | Trương Ngọc Thiên | Kim | Nữ | 08/07/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17 | 9.5 | 8 | 6.7 | 7.6 | Khá |
| 196 | Đỗ Như | Ngọc | Nữ | 06/04/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17 | 9.5 | 9 | 7 | 8.1 | Giỏi |
| 197 | Cao Thị Quỳnh | Như | Nữ | 16/10/2006 | Khánh Hòa | TC-KTDN17 | 9 | 9 | 7.4 | 8.2 | Giỏi |
| 198 | Nguyễn Ngọc Thiên | Phước | Nữ | 14/06/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17 | 8 | 9 | 7.8 | 8.2 | Giỏi |
| 199 | Lâm Khánh | Trinh | Nữ | 09/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTDN17 | 8 | 9 | 6.8 | 7.7 | Khá |
| 200 | Nguyễn Thành | An | Nam | 26/06/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 8 | 6.5 | 6.4 | 6.7 | Trung bình |
| 201 | Nguyễn Duy | Anh | Nam | 22/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 5.5 | 6.5 | 6.7 | 6.4 | Trung bình |
| 202 | Phạm Quang Gia | Bách | Nam | 08/05/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 6.5 | 7 | 6.1 | 6.5 | Trung bình |
| 203 | Nguyễn Khắc | Bảo | Nam | 29/05/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 8.5 | 7 | 6.3 | 6.9 | Trung bình |
| 204 | Nguyễn Thái | Bảo | Nam | 31/07/2004 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 5 | 7 | 6.8 | 6.6 | Trung bình |

| | | | | | | | | | | | |
|-----|-------------------|--------|-----|------------|-----------|------------|-----|-----|-----|-----|------------|
| 205 | Nguyễn Long Hoàn | Phúc | Nam | 28/08/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 5.5 | 6.5 | 6.5 | 6.3 | Trung bình |
| 206 | Phạm Tấn | Sang | Nam | 18/08/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 9 | 6.5 | 6 | 6.7 | Trung bình |
| 207 | Vũ Huy | Tiến | Nam | 11/09/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 7 | 6.5 | 6.2 | 6.4 | Trung bình |
| 208 | Nguyễn Quốc | Toàn | Nam | 27/11/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 6.5 | 6.5 | 6.4 | 6.5 | Trung bình |
| 209 | Nguyễn Văn Thiện | Trí | Nam | 09/11/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 7.5 | 8 | 7.3 | 7.6 | Khá |
| 210 | Nguyễn Khắc | Triều | Nam | 04/06/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 8.5 | 6.5 | 6.4 | 6.8 | Trung bình |
| 211 | Võ Nguyễn Minh | Tuấn | Nam | 07/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 6 | 7 | 6.2 | 6.4 | Trung bình |
| 212 | Đình Quốc | Huy | Nam | 24/12/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 8 | 7.5 | 7.5 | 7.6 | Khá |
| 213 | Huỳnh Phạm Anh | Huy | Nam | 20/11/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 6 | 6.5 | 6.9 | 6.6 | Trung bình |
| 214 | Nguyễn Thị Kim | Luyến | Nữ | 19/02/2007 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 8.5 | 8.5 | 7.8 | 8.2 | Giỏi |
| 215 | Nguyễn Thị Trà | My | Nữ | 04/08/2007 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 8.5 | 7 | 7.4 | 7.5 | Khá |
| 216 | Huỳnh Khánh | Ngân | Nữ | 17/08/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 8 | 8.5 | 7.5 | 7.9 | Khá |
| 217 | Hứa Thê | Phúc | Nữ | 08/05/2007 | Cà Mau | TC-NVNH17 | 7 | 8.5 | 7.5 | 7.8 | Khá |
| 218 | Nguyễn Thị Thanh | Phương | Nữ | 02/04/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 8.5 | 8.5 | 7.7 | 8.1 | Giỏi |
| 219 | Đặng Phương | Trang | Nữ | 24/08/2007 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 8 | 8 | 7.7 | 7.9 | Khá |
| 220 | Ngô Thanh | Vân | Nữ | 19/10/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 6.5 | 7 | 7.2 | 7 | Khá |
| 221 | Nguyễn Thị Thùy | Vân | Nữ | 06/11/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 6 | 8 | 7.9 | 7.6 | Khá |
| 222 | Lưu Trần Thanh | Vy | Nữ | 30/07/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 8 | 8 | 7.7 | 7.9 | Khá |
| 223 | Phạm Ngô Tường | Vy | Nữ | 21/06/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 9 | 7.5 | 7.6 | 7.8 | Khá |
| 224 | Trần Điềm | Xuyến | Nữ | 19/09/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 9 | 7 | 7.6 | 7.6 | Khá |
| 225 | Nguyễn Thanh | Hà | Nữ | 16/11/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 6 | 8.5 | 7.2 | 7.4 | Khá |
| 226 | Trần Thị Mỹ | Hạnh | Nữ | 24/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 9 | 7.5 | 7.5 | 7.8 | Khá |
| 227 | Nguyễn Đăng | Khoa | Nam | 28/08/2006 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 5 | 9 | 7.7 | 7.7 | Khá |
| 228 | Phạm Thái An | Linh | Nữ | 09/10/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 10 | 8.5 | 7.5 | 8.3 | Giỏi |
| 229 | Nguyễn Hà Thảo | My | Nữ | 02/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 6 | 7.5 | 7.2 | 7.1 | Khá |
| 230 | Nguyễn Ngọc Uyên | Nhi | Nữ | 22/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 5.5 | 8.5 | 7.6 | 7.6 | Khá |
| 231 | Trần Ánh Kim | Phụng | Nữ | 13/06/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 5 | 8 | 7.2 | 7.1 | Khá |
| 232 | Võ Thị Kim | Phượng | Nữ | 26/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 9 | 8 | 7.5 | 7.9 | Khá |
| 233 | Hà Xuân | Thảo | Nữ | 29/08/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 6.5 | 8 | 6.5 | 7 | Khá |
| 234 | Nguyễn Thị Phương | Thảo | Nữ | 03/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 5.5 | 8.5 | 6.9 | 7.2 | Khá |
| 235 | Nguyễn Lê Minh | Thiên | Nam | 20/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 6 | 8 | 7.8 | 7.6 | Khá |

| | | | | | | | | | | | | |
|-----|------------------|-------|-----|------------|-----------|------------|-----|-----|-----|-----|------------|-----|
| 236 | Huỳnh Mai Anh | Thư | Nữ | 29/06/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17A | 9 | 8 | 7.6 | 8 | Giỏi | |
| 237 | Nguyễn Thị Ngọc | Vân | Nam | 06/09/2008 | Nghệ An | TC-QTKS17A | 8.5 | 8 | 7.6 | 7.9 | Khá | |
| 238 | Đỗ Ngọc | Ánh | Nữ | 22/04/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 8 | 8 | 8.1 | 8.1 | Giỏi | |
| 239 | Huỳnh Ngọc | Bích | Nữ | 15/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 7 | 7.5 | 7.3 | 7.3 | Khá | |
| 240 | Cao Phạm Thu | Huyền | Nữ | 08/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 5.5 | 8 | 7.3 | 7.2 | Khá | |
| 241 | Trần Thị Ngọc | Linh | Nữ | 18/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 9.5 | 8.5 | 7.7 | 8.3 | Giỏi | |
| 242 | Đào Thanh | Mai | Nữ | 09/05/2008 | Đắk Lắk | TC-QTKS17B | 9.5 | 7.5 | 8 | 8.1 | Giỏi | |
| 243 | Nguyễn Hoàng Bảo | Nhi | Nữ | 05/01/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 5 | 8.5 | 7.8 | 7.6 | Khá | |
| 244 | Bùi Thị Phi | Nhung | Nữ | 09/01/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 7 | 8 | 7.9 | 7.8 | Khá | |
| 245 | Nguyễn Quốc Uy | Phong | Nam | 10/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 5 | 9 | 7.6 | 7.6 | Khá | |
| 246 | Phạm Minh | Quân | Nam | 31/08/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 9 | 9 | 7.3 | 8.2 | Giỏi | |
| 247 | Phan Lê Như | Quỳnh | Nữ | 10/09/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 9.5 | 8.5 | 7.3 | 8.1 | Giỏi | |
| 248 | Dương Chí | Thành | Nam | 12/04/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 8.5 | 8 | 7.3 | 7.7 | Khá | |
| 249 | Phạm Ngọc Hoa | Trâm | Nữ | 05/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 8.5 | 7.5 | 6.5 | 7.2 | Khá | |
| 250 | Trần Thị Mỹ | Trang | Nữ | 15/05/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 8.5 | 7.5 | 8.2 | 8 | Giỏi | |
| 251 | Bùi Thị Thanh | Trúc | Nữ | 26/12/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 6.5 | 8 | 7.5 | 7.5 | Khá | |
| 252 | Tô Hoài Khánh | Uyên | Nữ | 02/11/2008 | Khánh Hòa | TC-QTKS17B | 8.5 | 8.5 | 7.7 | 8.1 | Giỏi | |
| 253 | Đỗ Thanh | Thảo | Nữ | 19/05/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA16D | 7.5 | 8 | 6.6 | 7.2 | Trung bình | K16 |
| 254 | Dương Hoàng Đại | Phát | Nam | 16/08/2007 | Khánh Hòa | TC-CGKL16 | 8 | 7 | 6.5 | 6.9 | Trung bình | K16 |
| 255 | Lê Nguyễn Thành | Tuân | Nam | 30/08/2007 | Khánh Hòa | TC-KTML16A | 6 | 6 | 6.5 | 6.3 | Trung bình | K16 |
| 256 | Vũ Minh | Quang | Nam | 11/01/2007 | Khánh Hòa | TC-QTKS16B | 5 | 7 | 6.1 | 6.2 | Trung bình | K16 |
| 257 | Nguyễn Tấn | Minh | Nam | 14/05/2007 | Khánh Hòa | TC-SCMT16 | 7 | 9 | 6.8 | 7.6 | Khá | K16 |

| STT | LỚP | TN | Xuất | Giỏi | Khá | Trung bình | Ghi chú |
|-----|------------|----|------|------|-----|------------|---------|
| 1 | TC-CBMA17A | 18 | 0 | 2 | 16 | 0 | |
| 2 | TC-CBMA17B | 14 | 0 | 8 | 6 | 0 | |
| 3 | TC-CBMA17C | 24 | 0 | 8 | 15 | 1 | |
| 4 | TC-CBTP17 | 15 | 1 | 1 | 10 | 3 | |
| 5 | TC-CNOT17A | 15 | 0 | 1 | 6 | 8 | |
| 6 | TC-CNOT17B | 23 | 0 | 0 | 11 | 12 | |
| 7 | TC-CNOT17C | 14 | 0 | 2 | 6 | 6 | |
| 8 | TC-CNTT17A | 15 | 0 | 1 | 7 | 7 | |
| 9 | TC-CNTT17B | 14 | 0 | 0 | 6 | 8 | |

| | | | | | | | |
|----|------------|------------|----------|-----------|------------|-----------|--|
| 10 | TC-ĐCN17 | 14 | 0 | 2 | 8 | 4 | |
| 11 | TC-ĐĐT17 | 7 | 0 | 0 | 4 | 3 | |
| 12 | TC-HDDL17 | 19 | 0 | 2 | 7 | 10 | |
| 13 | TC-KTDN17 | 7 | 0 | 4 | 3 | 0 | |
| 14 | TC-KTML17A | 12 | 0 | 0 | 1 | 11 | |
| 15 | TC-NVNH17 | 13 | 0 | 2 | 10 | 1 | |
| 16 | TC-QTKS17A | 13 | 0 | 2 | 11 | 0 | |
| 17 | TC-QTKS17B | 15 | 0 | 7 | 8 | 0 | |
| 18 | TC-CBMA16D | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | |
| 19 | TC-CGKL16 | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | |
| 20 | TC-KTML16A | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | |
| 21 | TC-QTKS16B | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | |
| 22 | TC-SCMT16 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | |
| | | 257 | 1 | 42 | 136 | 78 | |

**DANH SÁCH HỌC SINH HỆ TRUNG CẤP KHÓA 17 VÀ KHÓA CŨ, KHÔNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
KHÓA THI NGÀY 16/09/2025**

(Kèm theo Quyết định số: 268/QĐ-CDKTCN, ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

| TT | Họ | Tên | Giới tính | Ngày sinh | Nơi sinh | Lớp | LT chuyên môn | Thực hành | TBCH T | Điểm TN | Xếp loại tốt nghiệp | Ghi chú |
|----|---------------|-------|-----------|------------|------------|------------|---------------|-----------|--------|---------|---------------------|---------|
| 1 | Phan Đăng Bắg | Bắg | Nữ | 19/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 3.5 | 8 | 7.7 | 7.1 | Không đạt | |
| 2 | Vũ Trọng | Bắg | Nam | 19/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 3.5 | 7.5 | 7.3 | 6.7 | Không đạt | |
| 3 | Nguyễn Quốc | Bảo | Nam | 11/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 4.5 | 8 | 7.8 | 7.3 | Không đạt | |
| 4 | Nguyễn Kỳ | Đạt | Nam | 27/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 0 | 0 | 7.1 | 3.6 | Không đạt | |
| 5 | Ngô Đắg | Dương | Nam | 10/06/2004 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 3.5 | 6.5 | 6.3 | 5.9 | Không đạt | |
| 6 | Nguyễn Tấn | Tài | Nam | 15/11/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17A | 0 | 8 | 7.6 | 6.5 | Không đạt | |
| 7 | Nguyễn Quốc | Đại | Nam | 06/12/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 2 | 7.5 | 7.1 | 6.4 | Không đạt | |
| 8 | Nguyễn Tấn | Đắg | Nam | 10/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 4.5 | 7.5 | 7.1 | 6.8 | Không đạt | |
| 9 | Nguyễn Ngọc | Duyên | Nữ | 31/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 2.5 | 7.5 | 7 | 6.4 | Không đạt | |
| 10 | Hoàng Anh | Quân | Nam | 22/07/2008 | Quảng Ngãi | TC-CBMA17B | 2.5 | 8 | 7.4 | 6.8 | Không đạt | |
| 11 | Lê Cẩm | Tiên | Nữ | 23/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 4.5 | 9 | 8 | 7.8 | Không đạt | |
| 12 | Trần Hồ Anh | Việt | Nam | 12/08/2007 | Khánh Hòa | TC-CBMA17B | 2 | 5 | 6.5 | 5.3 | Không đạt | |
| 13 | Nguyễn Ngọc | An | Nam | 12/08/2003 | Khánh Hòa | TC-CGKL17 | 1.5 | 8 | 7.5 | 6.7 | Không đạt | |
| 14 | Đóí Việt | Anh | Nam | 19/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CGKL17 | 1.5 | 7 | 7.1 | 6.1 | Không đạt | |
| 15 | Nguyễn Nhật | An | Nam | 30/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 2.5 | 7.5 | 6.5 | 6.2 | Không đạt | |
| 16 | Nguyễn Anh | Duy | Nam | 28/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 2 | 8 | 6.9 | 6.5 | Không đạt | |
| 17 | Bùi Minh | Huân | Nam | 18/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 2 | 7 | 6.9 | 6.1 | Không đạt | |

| | | | | | | | | | | | |
|----|-------------------|-------|-----|------------|----------------|------------|-----|-----|-----|-----|-----------|
| 18 | Đỗ Hoàng | Lân | Nam | 04/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 3 | 7.5 | 6.7 | 6.4 | Không đạt |
| 19 | Đình Gia | Nghĩa | Nam | 24/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 2.5 | 7.5 | 6.9 | 6.4 | Không đạt |
| 20 | Nguyễn Hòa Tấn | Phát | Nam | 01/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 3 | 7 | 5.9 | 5.8 | Không đạt |
| 21 | Trần Anh | Quân | Nam | 27/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 2 | 7 | 6.8 | 6.1 | Không đạt |
| 22 | Nguyễn Tiên | Thịnh | Nam | 07/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17A | 3.5 | 9 | 7.3 | 7.2 | Không đạt |
| 23 | Nguyễn Hải | Anh | Nam | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B | 3 | 7 | 7 | 6.3 | Không đạt |
| 24 | Đỗ Ngọc | Đạt | Nam | 01/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B | 3 | 8 | 6.8 | 6.6 | Không đạt |
| 25 | Hoàng Minh | Thiên | Nam | 22/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B | 2.5 | 7 | 7 | 6.3 | Không đạt |
| 26 | Nguyễn Đăng Thanh | Thoát | Nam | 23/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B | 3.5 | 7 | 7.2 | 6.5 | Không đạt |
| 27 | Lê Gia | Văn | Nam | 18/08/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17B | 2.5 | 7.5 | 6.7 | 6.3 | Không đạt |
| 28 | Đào Cao | Vũ | Nam | 31/03/2008 | Thanh Hóa | TC-CNOT17B | 2.5 | 7 | 6.4 | 6 | Không đạt |
| 29 | Nguyễn Ngọc Hải | Ân | Nam | 09/01/2008 | TP Hồ Chí Minh | TC-CNOT17C | 3 | 7.5 | 7.3 | 6.7 | Không đạt |
| 30 | Phạm Duy | Anh | Nam | 21/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 3.5 | 6.5 | 7 | 6.3 | Không đạt |
| 31 | Từ Quốc | Huy | Nam | 26/04/2002 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 1.5 | 7 | 6.9 | 6 | Không đạt |
| 32 | Nguyễn Anh | Khoa | Nam | 26/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 3.5 | 8 | 7.2 | 6.9 | Không đạt |
| 33 | Lê Bảo | Long | Nam | 17/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 4 | 8 | 6.9 | 6.8 | Không đạt |
| 34 | Nguyễn Phú | Nghĩa | Nam | 05/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 3.5 | 8 | 7.3 | 6.9 | Không đạt |
| 35 | Trần Nguyễn Xuân | Nhàn | Nam | 26/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 3.5 | 8 | 6.9 | 6.7 | Không đạt |
| 36 | Lê Phước Đức | Tài | Nam | 18/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 3.5 | 7.5 | 7.2 | 6.7 | Không đạt |
| 37 | Đặng Hưng | Thịnh | Nam | 23/09/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 2.5 | 8 | 7.3 | 6.7 | Không đạt |
| 38 | Võ Đình | Thuận | Nam | 15/03/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 0.5 | 7 | 6.9 | 5.9 | Không đạt |
| 39 | Nguyễn Văn | Tron | Nam | 18/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 2.5 | 7 | 6.7 | 6.1 | Không đạt |
| 40 | Ngô Gia | Tuấn | Nam | 26/10/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 3.5 | 7.5 | 6.8 | 6.5 | Không đạt |
| 41 | Lê Anh | Vũ | Nam | 23/02/2008 | Khánh Hòa | TC-CNOT17C | 2.5 | 7.5 | 7.3 | 6.6 | Không đạt |
| 42 | Nguyễn Trần Gia | Hân | Nữ | 20/07/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 4 | 7 | 7.2 | 6.6 | Không đạt |
| 43 | Nguyễn Trần Tuấn | Vũ | Nam | 22/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17A | 2.5 | 7.5 | 6.9 | 6.4 | Không đạt |
| 44 | Đỗ Trọng | Hiếu | Nam | 13/04/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 3.5 | 8 | 6.6 | 6.6 | Không đạt |
| 45 | Nguyễn Hằng | Hữu | Nam | 02/06/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 2.5 | 0 | 6.7 | 3.8 | Không đạt |
| 46 | Nguyễn Trường | Lạc | Nam | 28/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 4 | 6 | 6.3 | 5.8 | Không đạt |
| 47 | Nguyễn Hà Phương | Vinh | Nam | 17/05/2008 | Khánh Hòa | TC-CNTT17B | 1 | 8 | 7.1 | 6.4 | Không đạt |

| | | | | | | | | | | | |
|----|------------------------|-----|------------|-----------|------------|-----|-----|-----|-----|-----------|-----|
| 48 | Phạm Phương Đại | Nam | 17/03/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 1 | 8 | 6.5 | 6.1 | Không đạt | |
| 49 | Nguyễn Minh Đăng | Nam | 10/10/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 1.5 | 5 | 6.1 | 5 | Không đạt | |
| 50 | Trần Đăng Khôi | Nam | 27/05/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 3.5 | 5.5 | 6.6 | 5.7 | Không đạt | |
| 51 | Nguyễn Ngọc Anh Tuấn | Nam | 07/04/2008 | Khánh Hòa | TC-ĐCN17 | 3 | 7 | 6.3 | 6 | Không đạt | |
| 52 | Huỳnh Lê Hữu Phước | Nam | 02/12/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT17 | 3 | 7.5 | 7.5 | 6.8 | Không đạt | |
| 53 | Lê Thanh Huy | Nam | 24/03/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 3 | 6.5 | 6.7 | 6 | Không đạt | |
| 54 | Nguyễn Khắc Triệu | Nam | 14/03/2008 | Khánh Hòa | TC-HDDL17 | 2.5 | 6.5 | 6.8 | 6 | Không đạt | |
| 55 | Đinh Tiến Đạt | Nam | 05/09/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 2 | 8.5 | 6.6 | 6.5 | Không đạt | |
| 56 | Đào Tấn Hiệp | Nam | 06/11/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 0.5 | 6.5 | 6.2 | 5.4 | Không đạt | |
| 57 | Lê Gia Hưng | Nam | 15/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 2.5 | 6.5 | 6.7 | 5.9 | Không đạt | |
| 58 | Nguyễn Gia Hưng | Nam | 17/10/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 2 | 6.5 | 6.1 | 5.6 | Không đạt | |
| 59 | Nguyễn Tuấn Khang | Nam | 04/02/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 3.5 | 7 | 6.2 | 6 | Không đạt | |
| 60 | Phạm Xuân Khoa | Nam | 01/06/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 2 | 7 | 6.2 | 5.8 | Không đạt | |
| 61 | Nguyễn Thế Luân | Nam | 02/11/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 1.5 | 6.5 | 6.2 | 5.5 | Không đạt | |
| 62 | Ngô Sỹ Nguyên | Nam | 17/04/2007 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 3 | 6.5 | 5.8 | 5.6 | Không đạt | |
| 63 | Văn Trần Đức Trí | Nam | 14/12/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 4 | 6.5 | 6 | 5.8 | Không đạt | |
| 64 | Nguyễn Vũ Nhật Trường | Nam | 25/08/2008 | Khánh Hòa | TC-KTML17A | 1.5 | 7 | 6.5 | 5.8 | Không đạt | |
| 65 | Lê Trần Bảo An | Nữ | 25/08/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 3 | 8 | 7.8 | 7.1 | Không đạt | |
| 66 | Trần Mạnh Tuấn Anh | Nam | 09/03/2007 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 1 | 6 | 6.4 | 5.4 | Không đạt | |
| 67 | Lê Minh Gia Bảo | Nam | 19/04/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 2.5 | 7 | 7 | 6.3 | Không đạt | |
| 68 | Nguyễn Văn Chiến | Nam | 16/01/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 3.5 | 8 | 7 | 6.8 | Không đạt | |
| 69 | Võ Thành Đạt | Nam | 27/05/2005 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 3.5 | 7 | 7.2 | 6.5 | Không đạt | |
| 70 | Nguyễn Văn Hào | Nam | 20/11/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 3 | 7 | 7.1 | 6.4 | Không đạt | |
| 71 | Nguyễn Quốc Vinh | Nam | 16/12/2008 | Khánh Hòa | TC-NVNH17 | 3.5 | 6.5 | 6.6 | 6.1 | Không đạt | |
| 72 | Nguyễn Văn Giao | Nam | 20/03/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT16 | 0 | 0 | 6.6 | 3.3 | Không đạt | K16 |
| 73 | Nguyễn Thành Thắng | Nam | 25/07/2007 | Khánh Hòa | TC-ĐĐT16 | 3.5 | 6.5 | 6.7 | 6.1 | Không đạt | K16 |
| 74 | Phan Đăng Khoa | Nam | 29/07/2007 | Khánh Hòa | TC-QTKS16B | 3 | 7 | 6.5 | 6.1 | Không đạt | K16 |
| 75 | Nguyễn Trần Minh Thông | Nam | 22/10/2006 | Khánh Hòa | TC-SCMT16 | 2 | 8 | 6.7 | 6.4 | Không đạt | K16 |